**TUẦN 23 BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 3**

**NĂM HỌC 2019 - 2020**

**Họ và tên học sinh …………………………………………… Lớp …………**

**I. ĐỌC – HIỂU**

**1. Đọc và trả lời câu hỏi**

**Lừa và ngựa**

Người nọ có một con lừa và một con ngựa. Một hôm, có việc đi xa, ông ta cưỡi ngựa, còn bao nhiêu đồ đạc thì chất lên lưng lừa. Dọc đường, lừa mang nặng, mệt quá, liền khẩn khoản xin với ngựa:

- Chị ngựa ơi! Chúng ta là bạn đường. Chị mang đỡ tôi với, dù chỉ chút ít thôi cũng được. Tôi kiệt sức rồi.

Ngựa đáp:

- Thôi, việc ai nấy lo. Tôi không giúp chị được đâu.

Lừa gắng quá, kiệt lực, ngã gục xuống chết bên vệ đường. Người chủ thấy vậy bèn chất tất cả đồ đạc từ lưng lừa sang lưng ngựa. Ngựa bấy giờ mới rên lên:

- Ôi, tôi mới dại dột làm sao! Tôi đã không muốn giúp lừa dù chỉ chút ít, nên bây giờ phải mang nặng gấp đôi.

*Theo***Lép Tôn-xtôi**

**Khoanh vào đáp án đúng**

1. ***Lừa đề nghị với ngựa việc gì?***
2. Nhờ ngựa mang hộ mình một ít.
3. Nhờ ngựa chở hàng còn mình chở người.
4. Nhờ ngựa dắt mình dậy.
5. Nhờ ngựa dắt mình qua chỗ lội.
6. ***Vì sao ngựa không giúp lừa?***
7. Vì ông chủ không cho ngựa giúp lừa.
8. Vì ngựa không biết quan tâm đến bạn.
9. Vì ngựa dại dột.
10. Vì ngựa thấy lừa chưa mệt.
11. ***Câu chuyện muốn nói với em điều gì?***
12. Giúp đỡ bạn là nhiệm vụ của người học sinh.
13. Chỉ giúp bạn khi nào cần thiết.
14. Bạn bè cần phải giúp đỡ nhau để vượt qua khó khăn.
15. Tất cả đều sai

**2. Đọc khổ thơ sau và trả lời câu hỏi:**

Chị ong nâu nâu đâu

Chị bay đi đâu đi đâu

Chú gà trống mới gáy

Ông mặt trời mới mọc

Mà trên những nụ hoa

Em đã thấy chị ong.

Trong bài thơ trên những sự vật nào được nhân hóa? Nhân hóa bằng cách nào?

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**3. Cho câu văn sau, tìm bộ phận câu và điền vào bảng:**

**Các bạn học sinh lớp 3A đang tập thể dục.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Ai?** | **làm gì?** |
|  |  |

**4. Đặt dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong câu văn sau:**

a/ Một hôm đang chơi dọc bờ sông Kiến Vàng nhìn thấy Kiến Đen..

b/ Sáng chủ nhật bố cho em đi mua quần áo sách vở.

**I. CHÍNH TẢ**

1. **Nghe - viết: Ông tổ nghề thêu (viết từ đầu đến....... triều đình nhà Lê) - Trang 22**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------**

**II. Bài tập chính tả:**

**1. Điền vào chỗ chấm:**

a, (lương/nương): đồi..............; lĩnh............;.............. thực;............ khô;............ lúa

b, (liên/niên): thiếu...........;............ hoan; thời.............thiếu;..............miên.

c, (lan/nan): hoa.........; quạt............;............ can;........... tre;............ man.

**2. Điền vào chỗ trống:**

a) l hay n:                 b) ươc hay ươt:

- nóng....ực                -.............. ao

-....anh lảnh                - th.......... tha

- tủ....ạnh                  - cái l.........

**III. LUYỆN TỪ VÀ CÂU:**

**1. Chọn từ ngữ chỉ đặc điểm so sánh để điền vào các vị trí để trống:**

a, Ở thành phố, người.......... như kiến.

b, Con kiến........như hạt cát.

c, Mưa...... như trút nước xuống.

d, Mào con gà........ như hoa lựu.

**2. Đặt câu hỏi cho bộ phận in đậm:**

a) **Vào ngày 15 tháng 8 âm lịch**, chúng em đón Tết Trung thu.

b) Lớp em đi tham quan đền Hùng **vào ngày 10 tháng 3 âm lịch.**

c) **Ngày 1 tháng 5 hàng năm**, thế giới kỉ niệm ngày Quốc tế lao động.

d) Chúng em đón Tết dương lịch **vào ngày 1 tháng 1 hàng năm.**